

Số: 34/2025/QĐST- HNGĐ

Điện Biên, ngày 11 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Trung T**; sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nơi công tác: Công ty TNHH Tiến Lợi tỉnh Đ.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị K**; sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nơi công tác: Trường Mầm non xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị K .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị K thuận T1 ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cho chị Nguyễn Thị K là người trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Bảo T2, sinh ngày 13/6/2020 cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng là: 1.500.000 đồng/tháng; Phương thức cấp dưỡng: Theo tháng vào ngày 15 đến ngày 20 hàng tháng. Hình thức cấp dưỡng: Anh T chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của chị Nguyễn Thị K theo số TK: 3600464433; tại ngân hàng B. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/7/2025 cho đến khi cháu Bảo T2 đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Anh Nguyễn Trung T có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản và công nợ:** Không có.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Anh T và chị K mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí DSST. Anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0000367 ngày 15/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Anh T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và tiền án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (chị Nguyễn Thị K) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, hàng tháng bên phải thi hành án (anh Nguyễn Trung T) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

“Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; Người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Điện Biên;
- UBND xã Thanh Hưng,
- HĐB (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS H. Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Loan